TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10-5-2024
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Văn Tịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Lê Quốc Huy– Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXX-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Văn G, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2024, trong quá trình tố tụng anh Huỳnh Văn G trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị C chung sống vào năm 2001, hôn nhân tự nguyện, nhưng đến nay không đăng ký kết hôn.

Thời gian đầu anh và chị C chung sống hạnh phúc, có 02 con chung. Tuy nhiên hiện nay anh và chị C chung sống không còn hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh và chị C sống ly thân đến nay khoảng 10 năm, trong thời gian sống ly thân anh và chị C

không còn quan tâm lẫn nhau. Nay anh không còn tình cảm với chị C, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Anh và chị C có 02 con chung là Huỳnh Minh H, sinh ngày 08/6/2005, con đến nay đã thành niên không yêu cầu giải quyết; người con Huỳnh Tú T, sinh ngày 03/5/2008 hiện đang sống cùng anh, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị C cấp dưỡng.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị Lê Thị Kim C vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2001, anh G và chị C tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng đến nay không đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh, chị không hợp pháp. Nay anh G yêu cầu ly hôn với chị C, căn cứ vào Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận anh G và chị C là vợ chồng.

Về con: Người con Huỳnh Minh H, sinh ngày 08/6/2005 đến nay đã thành niên nên không xem xét; người con Huỳnh Tú T, sinh ngày 03/5/2008 đang sống cùng anh G; nguyện vọng của con muốn sống cùng anh G nên tiếp tục giao con cho anh G nuôi là phù hợp. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh G không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản: Không có nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân anh G nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Huỳnh Văn G khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị Kim C, chị C có địa chỉ tại ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị C được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh G và chị C.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2001, anh G và chị C chung sống với nhau nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của anh G và chị C không hợp pháp. Nay anh G yêu cầu ly hôn với chị C, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận anh Huỳnh Văn G và chị Lê Thị Kim C là vợ chồng.

[2.2]. Về con: Người con Huỳnh Minh H, sinh ngày 08/6/2005 đến nay đã thành niên nên không xem xét; người con Huỳnh Tú T, sinh ngày 03/5/2008 đang sống cùng anh G; nguyện vọng của con muốn sống cùng anh G nên tiếp tục giao con cho anh G nuôi là phù hợp. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh G không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Không có nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Anh G nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Huỳnh Văn G và chị Lê Thị Kim C là vợ chồng.

2. Về con: Giao người con Huỳnh Tú T, sinh ngày 03/5/2008 cho anh Huỳnh Văn G tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Kim C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Huỳnh Văn G không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Người con Huỳnh Minh H, sinh ngày 08/6/2005 đến nay đã thành niên nên không xem xét.

3. Về tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân: Anh Huỳnh Văn G nộp 300.000 đồng, anh Huỳnh Văn G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010069 vào ngày 18/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Đông Hải;*
- *Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm